

Vang mãi bài ca mở đất

KỶ 3: RỪNG NGẬP MẶN - “DẢI ĐÈ MỀM” CHẤN SÓNG



Người dân xã Đông Long (Tiền Hải) vận chuyển cây giống chuẩn bị trồng rừng.

Quá trình lấn biển lập nên những vùng đất mới, bảo vệ đê biển và các vùng ven biển luôn là vấn đề cấp thiết đối với Tiền Hải. Những năm qua, Tiền Hải luôn chú trọng trồng và bảo vệ rừng ngập mặn - một biện pháp kỹ thuật có giá thành rẻ mà lại rất hiệu quả. Những khu rừng xanh muốt được người dân nơi đây ví như những “dải đê mềm” đang ngày đêm chắn sóng, chắn gió bảo vệ cho những con đê, cho cộng đồng trước thiên tai.

Bên cạnh những lợi thế trong phát triển kinh tế biển, Tiền Hải cũng thường chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai như bão lụt, xâm nhập mặn... đang ngày càng tăng về cường độ, tần suất và tính bất thường. Chính vì thế, ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của huyện. Trong những năm qua, nhiều dự án trồng, bảo vệ rừng ngập mặn ở Tiền Hải đã được triển khai có hiệu quả như dự án phục hồi và

phát triển rừng ngập mặn ven biển tỉnh Thái Bình giai đoạn 2011 - 2015; dự án trồng cây chắn sóng bảo vệ đê biển số 5 từ K14+125 - K14+800; dự án trồng cây chắn sóng ven biển huyện Tiền Hải... góp phần hình thành những bức tường xanh chắn sóng, gió, bảo vệ đê biển, giảm thiểu thiệt hại do bão, lũ gây ra, bảo đảm đời sống và sản xuất của nhân dân vùng ven biển. Giai đoạn 2015 - 2020, nhiều dự án có quy mô tiếp tục được triển khai thực hiện tại các

xã Nam Thịnh, Đông Hoàng, Đông Long như dự án phục hồi và phát triển rừng ngập mặn ven biển tỉnh Thái Bình nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; dự án giảm sóng ổn định bãi và trồng rừng ngập mặn bảo vệ đê biển 5 và 6 tỉnh Thái Bình... Dự án phục hồi và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển tỉnh Thái Bình do Chính phủ Hàn Quốc tài trợ được triển khai tại hai xã Đông Long và Đông Hoàng. Từ năm 2016 đến nay người dân hai xã được tập huấn kỹ thuật trồng, bảo vệ rừng và đã trồng mới được 17ha, bảo vệ 350ha rừng. Theo số liệu kiểm kê rừng năm 2015, huyện Tiền Hải có 1.254,6ha rừng ngập mặn, trong đó 100% là rừng trồng, độ che phủ 5,5%. Diện tích rừng đặc dụng là 847,6ha, tại các xã Nam Thịnh, Nam Hưng, Nam Phú, còn lại là rừng phòng hộ ở các xã Đông Long, Đông Hoàng, Đông Minh và Đông Hải. 211,4ha rừng trồng nhưng chưa thành rừng đang được các địa phương tích cực chăm sóc, bảo vệ. Hệ thống rừng ngập mặn trên địa bàn có đa dạng các loại cây như bần, vẹt, trang, mắm, sú... không chỉ là bức tường xanh chắn sóng, mở rộng diện tích đất bồi, hạn chế xói lở, rừng ngập mặn còn là “ngôi nhà sinh thái” cho nhiều loài thủy hải sản, góp phần duy trì bền vững năng suất khai thác thủy sản ven bờ, giúp người dân các xã ven biển của Tiền Hải phát huy tốt lợi thế về nuôi trồng thủy sản.

Về xã Đông Hoàng hôm nay, đi trên con đường đê, trải dài tít mịt là màu xanh muốt của cánh rừng bần, vẹt, nơi trú ngụ của những đàn cò và các loài hải sản. Tham gia đội bảo vệ rừng của xã ngay từ những ngày đầu thành lập, ông Vũ Văn Tường nhiều lần chứng kiến cảnh thiên tai đe dọa, tàn phá tài sản, con người ven biển. Cảnh di dời dân, ao đầm tan hoang sau bão càng làm cho quyết tâm giữ rừng của ông thêm mạnh mẽ. Ông Tường cho biết: Trồng được một cây sống và phát triển xanh tốt là biết bao công sức bỏ ra. Chính vì thế, để cánh rừng vươn xa ra biển, đội bảo vệ chúng tôi nhiều lần phải dùng cả tính mạng mình để đấu tranh với những đối tượng phá hoại rừng.

Trong khi thiết kế đê biển chỉ đáp ứng được bảo cấp 10 khi có triều cường thì những “dải đê mềm” có ý nghĩa quan trọng để bảo vệ hệ thống đê biển, cơ sở hạ tầng, cộng đồng dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh, quốc phòng vùng ven biển. Để huy động sự tham gia của cả cộng đồng, những năm qua, huyện Tiền Hải đã xây dựng những mô hình: giao cho người dân trực tiếp trồng, bảo vệ rừng; thành lập các tổ quản lý bảo vệ rừng với sự tham gia của công an xã, những người dân thường xuyên đi rừng để theo dõi, quản lý chặt chẽ rừng. Ông Đặng Văn một lão nông ở Tiền Hải chia sẻ với chúng tôi: Sự đoàn kết chống chọi với thiên tai của những người dân Tiền Hải cũng giống như những cái cây của rừng ngập mặn. Các cây ngập mặn mọc đan xen lẫn nhau, rễ cây phát triển cả trên và dưới mặt đất cộng với thân và tán lá cây cùng kết hợp để phân tán sức mạnh của sóng, gió. Rễ cây ngập mặn có khả năng phát triển mạnh mẽ cả về mức độ rậm rạp và sự đàn trải. Khi cây ngập mặn bị đổ xuống thì rễ cây dưới mặt đất tạo ra một hệ thống dày đặc ngăn cản dòng nước.

Ông Phạm Văn Vang, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tiền Hải



Những nghiên cứu khoa học đã khẳng định rừng ngập mặn có tác dụng rất lớn trong việc giảm thiểu tác hại của sóng thần, bảo vệ đê biển và bảo vệ đất bồi, chống xói lở, hạn chế xâm nhập mặn. Chính vì tầm quan trọng đó của rừng ngập mặn nên những năm qua UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã ven biển tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng ngập mặn; tranh thủ sự hỗ trợ các dự án, trồng mới và phục hồi được nhiều diện tích rừng, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, nhận thức, vận động người dân tham gia trồng, bảo vệ rừng ngập mặn.

Ông Dương Văn Tuấn, Bí thư Đảng ủy xã Đông Long (Tiền Hải)



400ha rừng phòng hộ có ý nghĩa to lớn đối với người dân xã Đông Long nói riêng. Không chỉ hạn chế những tác động tiêu cực của thiên tai, rừng ngập mặn còn che chắn cho 150 đầm nuôi trồng thủy sản của xã, đồng thời mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho hơn 1.000 hộ dân trong xã. Thời gian tới, bên cạnh việc duy trì tốt hoạt động của đội bảo vệ rừng, địa phương sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn khảo sát, đánh giá hiện trạng rừng từ đó có kế hoạch trồng mới, trồng bổ sung để rừng ngày càng vươn xa hơn nữa ra biển.

Ông Phùng Văn Đệ, thành viên Ban Quản trị HTX DVNN Nuôi trồng thủy sản Hải Châu, xã Đông Minh



Đê ngăn nước, rừng ngăn sóng. Nhờ có “tám lá chắn” này nên mỗi mùa mưa, bão đến, bà con không còn nơm nớp lo sợ khi nước biển dâng cao. Điển hình như bão số 10 vừa qua, nếu không có rừng ngập mặn thì thiệt hại về hoa màu, vật nuôi và tài sản của người dân xã Đông Minh nói riêng, các xã ven biển Tiền Hải nói chung là không thể lường được. Cũng vì thế mà từ nhiều năm nay, ý thức người dân trong việc trồng và bảo vệ rừng ngập mặn được nâng lên rất nhiều, cả cộng đồng chung tay cùng chung tay bảo vệ những “dải đê mềm”.

(còn nữa)
NHÓM PHỎNG VIÊN

ĐÔNG Á

Hiệu quả chợ nông thôn mới

Chợ Chùa mới, xã Đông Á (Đông Hưng) được đưa vào hoạt động cách đây gần 3 năm, không chỉ đáp ứng tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM) mà còn đáp ứng nhu cầu giao thương của đông đảo bà con trong vùng, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Từ trước đây, chợ Chùa cũ của xã Đông Á nằm cạnh quốc lộ 39 và gần Trường THPT Nam Đông Quan. Không chỉ là điểm giao lưu mua bán hàng hóa của người dân xã Đông Á, chợ Chùa còn là điểm đến mua sắm, buôn bán hàng ngày của người dân 8 xã lân cận. Tuy nhiên, chợ Chùa cũ quy mô nhỏ, diện tích chỉ rộng 1.700m², lều chông tạm bợ, cũ nát, không đáp ứng nhu cầu mặt bằng và hàng quán buôn bán của người dân, đồng thời không đáp ứng tiêu chí về chợ NTM. Bên cạnh đó, do chợ nhỏ, việc bày bán hàng lấn chiếm lòng, lề đường xảy ra thường xuyên. Chợ lại nằm bên đường quốc lộ, gần trường học, vì vậy khu vực chợ thường bị ách tắc giao thông, mất ổn định an ninh trật tự.

Ông Nhâm Công Thoại, Chủ tịch UBND xã Đông Á cho biết: Xác định rõ vai trò của chợ và việc duy trì, phát triển tốt hoạt động của chợ Chùa góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, xã Đông Á đã quy hoạch xây chợ Chùa ra một khu mới, rộng 10.900m², địa điểm gần chợ cũ và cách quốc lộ 39 khoảng 100m. Chợ mới được xây dựng bám theo các quy định trong hướng dẫn

về xây dựng chợ NTM và theo quy mô của chợ đầu mối, vừa khắc phục hạn chế của chợ cũ vừa đáp ứng nhu cầu của người dân tham gia giao thương. Chợ mới gồm 8 ki ốt, mỗi ki ốt có diện tích 75m². Có 5 lần chính, 5 lần phụ với nhiều gian hàng, ngoài ra còn có diện tích dành cho buôn bán ngoài trời và các công trình phụ trợ.

Chị Lê Thị Yến, hộ kinh doanh lâu năm tại chợ Chùa cho biết: Từ ngày chuyển đến chợ mới, cả người bán lẫn người mua đều cảm thấy yên tâm, phần nhờ và ý thức hơn vì được tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt. Đặc biệt, với những người kinh doanh hàng ngày tại chợ như chúng tôi, thích nhất là dù thời tiết có mưa, nắng cũng không lo phải thu hàng chuyển chỗ vì đã có gian hàng xây cố định, chắc chắn. Bà Tô Thị Nhân, xã Đông Hoàng, là người thường xuyên đi chợ Chùa mua sắm hàng hóa cũng cho biết: Chợ cũ trước kia lều chông nhếch nhác, lộn xộn, lại nằm cạnh đường quốc lộ. Vào những phiên chợ chính, đoạn qua chợ thường xuyên ách tắc giao thông do người bán hàng bày bán lấn chiếm lòng đường, người mua dừng đỗ mua sắm, vì vậy xảy ra không ít những vụ va

quệt, tai nạn giao thông, kẻ xấu thường trà trộn móc túi, trộm cắp nên người đi chợ không yên tâm. Từ ngày có chợ mới rộng rãi, khang trang, thuận lợi cho việc mua bán, người dân chúng tôi thêm phần thoải mái, hài lòng.

Chị Nguyễn Thị Hà, quê xã Đông Lĩnh chia sẻ: Dù công tác xa quê song tôi luôn nhớ về tuổi thơ theo mẹ đi chợ hoặc chờ mẹ đi chợ về với những đồng quà tẩm bánh dân dã, đậm nét văn hóa nông thôn như bánh dức, bánh tẻ, bánh cuốn, ngô luộc, lạc luộc... Vì vậy, mỗi lần có dịp về quê tôi lại đi chợ Chùa. Ngoài việc để mua sắm thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt tôi còn muốn tìm lại hương vị quê hương và lưu giữ tuổi thơ. Khi hỏi cảm nhận về chợ hiện tại so với chợ cũ, chị Hà phần khởi cho biết: Dù đã nhiều năm qua đi, dù chợ đã đổi ra vị trí mới, văn minh, hiện đại hơn, bày bán nhiều mặt hàng hơn trước, gặp nhiều lần song chợ Chùa vẫn giữ được hồn cốt với nhiều nếp sinh hoạt xưa kia. Đi chợ Chùa, tôi vẫn tìm được niềm vui xưa bởi chợ vẫn còn lưu giữ nét truyền thống chân chất thôn quê. Bên cạnh những quầy hàng bán đồ hiện đại vẫn còn những hàng bán hàng, thúm thúm, dân bản, chuối rơm, nón lá; vẫn có thể tìm mua các loại bánh trái dân dã làm quà sáng cho người già, trẻ con như bà, như mẹ xưa kia từng mua cho tôi...

Chợ Chùa mới xã Đông Á duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả, không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong vùng buôn bán, trao đổi hàng hóa, nâng cao thu nhập mà còn có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Từ việc xây dựng và đưa vào hoạt động chợ Chùa mới, xã Đông Á đã thực hiện thành công tiêu chí số 7, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM.

HÀ ANH

(Lớp báo k35A2, Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Đam mê cháy bỏng

Chúng tôi đến xưởng gỗ nổi tiếng của anh Toàn ở xã Vũ Chính đúng thời điểm các công nhân đang hoàn tất các công đoạn cuối cùng cho những cột gỗ của một công trình mới. Tiếp chúng tôi trong khu xưởng rộng hơn 100m², anh Toàn cẩn thận lật giở cho chúng tôi xem những tấm ảnh chụp các công trình với những nét vẽ hoa văn tinh xảo và điêu luyện mà anh đã từng thiết kế và phục dựng trên hầu khắp các tỉnh, thành phía Bắc. Câu chuyện về cái “duyên” với nghề bắt đầu từ khi anh Toàn còn là cậu bé 15 tuổi. Vì sẵn có niềm đam mê đặc biệt với những công trình có kiến trúc bằng gỗ cổ nên từ sách của cha bé Toàn lúc ấy toàn những tranh ảnh sưu tầm về những ngôi nhà cổ. Sau khi học xong cấp III, anh xin bố mẹ cho đi học nghề mộc. Lúc đầu, bố mẹ anh không ai đồng ý mà muốn anh thi tiếp vào đại học bởi cho rằng để làm được nghề này cần một khoản đầu tư rất lớn. Thế nhưng, vượt lên mọi khó khăn, bằng tình yêu với những công trình kiến trúc nhà gỗ cổ, anh Toàn đã kiên trì thuyết phục bố mẹ cho mình được thỏa lòng đam mê. Trải lòng về quá trình lập nghiệp, anh Toàn cho biết: Ban đầu đi học nghề rất khó khăn, một mình tôi lặn lội đi học cả trong và ngoài tỉnh, may mắn nên tôi đã gặp được người thầy ở làng Đông Hồ, huyện Thái Thụy. Thấy đã hướng dẫn, chỉ bảo tôi rất nhiều. Được như ngày hôm nay, tôi vô cùng biết ơn thầy.

Sau một năm vào làm vừa học, trau dồi tích lũy kinh nghiệm và “tìm đất” cho sản phẩm của mình, năm 2004, nhận thấy những kiến trúc nhà cổ vùng đồng bằng Bắc Bộ đang có nguy cơ bị mai một trong khi nhu cầu của người dân ngày càng lớn nên anh Toàn mạnh dạn đầu tư mở xưởng sản xuất gỗ với 10 lao động. Cũng từ đây, cuộc đời của chàng trai trẻ đã bước sang trang mới.

Thành công từ hai bàn tay trắng

Ngày đầu mở xưởng, toàn bộ số vốn anh Toàn đều phải đi vay của các ngân hàng cộng thêm sự hỗ trợ của anh em họ hàng. Năm đầu tiên sau khi mở xưởng, số tiền thu được cũng chỉ đủ để nuôi con năn, tiền lãi gần như không có. Nhưng

Người gửi hồn trong gỗ

Tạo nên những công trình bằng gỗ nổi tiếng, anh Nguyễn Khánh Toàn, người con của xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) được biết đến là một doanh nhân thành đạt.



Xưởng sản xuất của anh Nguyễn Khánh Toàn.

tình yêu nghề trong anh giống như một mạch ngầm chảy mãi, lần ất tất cả khó khăn, tiếp thêm nghị lực cho anh tiếp tục theo đuổi niềm đam mê của mình. Theo anh Toàn, để làm được một ngôi nhà cổ cần có những kiến thức am hiểu nhất định về kiến trúc cổ của Việt Nam nói chung và kiến trúc các triều đại nói riêng. Triển mại của kiến trúc cổ Việt Nam thăng, không cong nhưng hếch lên ở góc mái tạo sự thanh thoát, lấy cảm hứng từ mũi thuyền của nền văn hóa sông nước. Trang trí trên mái có thường có các phần đặc trưng như những con giống gắn trên đầu đao, trong đó con giống luôn là hình tượng thể hiện tinh thần ngôi nhà, được làm từ đất nung hay vữa truyền thống. Đỉnh mái gắn con kim (long ngê, hay cá chép hóa rồng) ở hai đầu bờ nóc, con sò ở chỗ bờ quyết (bờ guột), con nấp, hay lạc long thủy quái. Đặc biệt, những nét chạm trổ hoa văn thể hiện tinh thần của công trình và thường không quét sơn mà để mộc màu gỗ...

Khi được hỏi làm thế nào để anh có thể thu hút được lao động trong khi sản phẩm của cơ

sở đòi hỏi thợ có tay nghề cao, anh Toàn kể: Mọi người đến với mình cũng như cái duyên vậy. Tôi đi khắp mọi nơi để tìm lao động, vận động mọi người đến làm việc, chủ yếu là những người có hoàn cảnh khó khăn, phần vì mình cũng đang thiếu nhân công phần cũng vì muốn giúp đỡ họ. Những ai chưa có tay nghề tôi sẽ trực tiếp hướng dẫn và chỉ bảo.

Anh Vũ Hào Hiệp, xã Đông Thanh (Vũ Thư) là một trong hơn 100 lao động làm việc tại xưởng. Năm 2011, anh Toàn khi về xây dựng công trình chùa Đông Đại tại xã Đông Thanh, biết hoàn cảnh anh Hiệp không có việc làm, anh Toàn nghĩ ý giúp đỡ. Anh Hiệp cho biết: Đối với tôi, anh Toàn như người cha, người anh. Chính nhờ anh Toàn mà cuộc sống gia đình tôi đã khấm khá hơn, có cái ăn của để.

Không riêng anh Hiệp mà nhiều lao động trong xưởng cũng được anh Toàn tạo điều kiện giúp đỡ, bảo đảm thu nhập ổn định từ 9 - 10 triệu đồng/người/tháng. Hơn 15 năm gắn bó với nghề, anh Toàn đã có nhiều công trình đóng góp cho

quê hương và các tỉnh lân cận. Tháng 8/2015, anh được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” và danh hiệu người có công xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Ngoài ra, năm nào anh cũng nhận được giấy khen của UBND thành phố Thái Bình là công dân tiêu biểu có nhiều thành tích đóng góp cho tỉnh và thành phố. Đặc biệt, anh còn là tác giả phục dựng những công trình có giá trị lịch sử và văn hóa nổi tiếng như đền A Sào (Quỳnh Phụ); đền thờ Linh từ Quốc mẫu Trần Thị Dung (Hưng Hà); đền thờ Lê Quý Đôn (Hưng Hà); chùa Trà Giang (Kiến Xương); chùa Đông Đại (Vũ Thư)...

Nhận xét về anh Nguyễn Khánh Toàn, ông Nguyễn Xuân Biên, Chủ tịch UBND xã Vũ Chính cho biết: Anh Toàn là công dân tiêu biểu của thành phố đã có công lớn đóng góp phục dựng nhiều công trình có giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời. Tấm gương về quyết tâm theo đuổi đam mê của anh Toàn xứng đáng được nhiều người học tập.

THU TRANG



Chợ Chùa đa dạng các loại hàng hóa đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong vùng.